

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN
BAN TỔ CHỨC & BVCTNB



Số 02-BC/TC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Vĩnh long, ngày 11 tháng 4 năm 2006

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THẨM TRA XÁC MINH VĂN BẢN CÓ NỘI DUNG SAI PHẠM CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ cuộc họp ngày 16 tháng 02 năm 2006 của Ban thường vụ ĐUKCQ giao cho Ban tổ chức & bảo vệ chính trị nội bộ ĐUKCQ phối hợp với Phòng PA 25 Công An Tỉnh thẩm tra xác minh văn bản có nội dung sai phạm theo đề nghị của Hội Phụ Nữ tỉnh.

Căn cứ chứng cứ thu thập được trong quá trình thẩm tra xác minh, tổ công tác báo cáo kết quả như sau:

I/ NỘI DUNG THẨM TRA XÁC MINH:

Theo phản ảnh của Thường trực Hội Phụ Nữ Tỉnh về báo cáo chưa số BC/PN ngày 20/11/2005 của Ban thường vụ Phụ Nữ Tỉnh “Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng và phát triển tổ chức hội vững mạnh năm 2005”, tại trang 8 cuối dòng thứ 5 từ trên xuống có 2 chữ (quần què).

II/ KẾT QUẢ THẨM TRA XÁC MINH:

1/ Diễn biến của quá trình đánh văn bản:

Vào khoảng đầu tháng 11/2005 Đ/c Huỳnh Thị Yên Trưởng ban Tổ chức cán bộ Hội Phụ Nữ Tỉnh có đưa cho Đ/c Phan Kim Quyên cán bộ phụ trách thi đua khen thưởng đánh văn bản “Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng và phát triển Hội vững mạnh năm 2005” của Hội Phụ Nữ Tỉnh để báo cáo về Trung Ương Hội, khi đ/c Quyên đánh được khoảng 4 trang rưỡi văn bản, thì đ/c Yên nói Kim Quyên in phần văn bản đã đánh xong để cho đ/c Phan Thị Thứ Phó chủ tịch thường trực xem để chỉnh, sửa cho kịp thời báo cáo về Trung Ương Hội trước ngày 30/11/2005 theo quy định.

Sau đó mấy ngày đ/c Yên hỏi Kim Quyên đã đánh xong báo cáo phần còn lại chưa? Thì Kim Quyên trả lời do bận đánh văn bản thi đua do mình phụ

trách cũng gấp để gởi cho TW Hội, nên chưa đánh được, nghe nói vậy Đ/c Yên đề nghị Kim Quyên chép ra đĩa A phần đã đánh rồi để đưa cho đ/c Hồng là cán bộ văn thư của Hội Phụ Nữ đánh tiếp phần còn lại. (Do lúc bấy giờ máy vi tính của Văn phòng Hội Phụ Nữ hư đang gởi sửa), nên Hồng đánh phần còn lại của văn bản vào máy vi tính cá nhân để ở phòng tập thể mà Hồng đang ở trong khu vực của cơ quan Hội Phụ Nữ. Vì máy vi tính của Hồng không máy in, nên Hồng đánh tiếp phần văn bản còn lại vào đĩa A mà Kim Quyên đã chép, văn bản đánh hoàn thành có tất cả 11 trang, đem xuống máy vi tính do Kim Quyên quản lý in ra lần thứ nhất, sau đó chuyển cho đ/c Thủ xem xét chỉnh, sửa và chuyển cho đ/c Yên, đ/c Bé bổ sung thêm các số liệu về công tác tổ chức của Hội. Sau khi hoàn thành việc chỉnh, sửa lần thứ nhất, thời gian khoảng 2-3 ngày sau đ/c Yên giao cho đ/c Hồng đang nghỉ phép, nhưng ở tập thể tại cơ quan, đánh lại phần chỉnh, sửa của văn bản, sau khi hoàn thành nội dung chỉnh, sửa Hồng đem xuống máy của Kim Quyên để in ra và đưa cho đ/c Yên chuyển cho đ/c Thủ xem xét lại lần thứ 2, sau khi chỉnh, sửa bằng bút đỏ, đ/c Thủ đưa cho đ/c Yên vào buổi sáng ngày 16/12/2005. Do buổi sáng Hội Phụ Nữ Tỉnh tổ chức tổng kết địa điểm tại hội trường của Sở Lao động Thương binh xã hội Tỉnh, buổi chiều khi vào cơ quan đ/c Yên gặp Trần Thị Nhã Trúc là cán bộ của Ban tuyên giáo tỉnh Hội, hỏi đ/c Nhã Trúc, Hồng, Quyên có đưa cho Nhã Trúc đĩa A đánh “Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh năm 2005” không ? Nhã Trúc trả lời không có, nhưng để coi lại trong máy vi tính của Kim Quyên có lưu không. Sau khi Nhã Trúc kiểm tra và thông báo trong máy có lưu nội dung văn bản trên, đ/c Yên đưa cho Nhã Trúc văn bản đã được đ/c Thủ chỉnh, sửa để Nhã Trúc đánh lại những nội dung đã được chỉnh, sửa, khi đã hoàn thành việc chỉnh sửa, Nhã Trúc đề xuất nên in ra mặt sau của văn bản vừa được chỉnh, sửa, nếu có chỉnh, sửa nữa thì tiết kiệm giấy, còn không có chỉnh, sửa tiếp thì phô tô ra luôn.

Sau khi in xong Nhã Trúc đưa cho đ/c Yên xem lướt qua các số liệu đã được chỉnh, sửa, lúc đó vào khoảng 16h45, đ/c Yên tiếp tục đưa cho đ/c Oanh Chánh Văn phòng kiểm tra lại, trình đ/c Thủ xem xét để kịp gởi về trên, nhưng do đ/c Thủ đã về nhà, nên đ/c Oanh và Yên cùng xem lại toàn bộ văn bản thì cả 2 phát hiện ở cuối dòng thứ 5 trang 8 có thêm 2 chữ quẩn què in đậm trong ngoặc đơn, trong khi so sánh văn bản cũ được chỉnh, sửa thì không có 2 chữ trên.

2/ Kết quả thẩm tra xác minh:

Qua báo cáo phản ảnh của Hội Phụ Nữ Tỉnh, được sự chỉ đạo của Ban thường vụ ĐUKCQ phân công, Ban tổ chức & BVCTNB phối kết hợp với Phòng

PA 25 Công An Tỉnh xây dựng kế hoạch thẩm tra xác minh. Từ kết quả làm việc và những chứng cứ thu thập được. Trên cơ sở đó tổ công tác đề xuất giải quyết, xử lý với từng cá nhân có liên quan như sau :

2.1/ Đối với đ/c Phan Kim Quyên.

Qua làm việc lần đầu còng quanh co, chối cãi, đỗ lỗi cho khách quan, không thấy được sai phạm của từ ngữ trong văn bản là rất nghiêm trọng, mà có nhận thức đơn giản cho đó là một lỗi chính tả thông thường, chưa trung thực trong trình bày, thái độ hợp tác trong quá trình làm việc hạn chế.

Khi làm việc lần thứ 2, qua nghe phân tích đúng, sai, tổ công tác đưa ra các chứng cứ thu nhập được. Đ/c Quyên đã thừa nhận trong quá trình đánh văn bản ở đoạn đầu khoảng 4-5 trang trước khi văn bản hoàn thành, có cùng với Nhã Trúc trong lúc “đùa giỡn” có đánh 2 chữ quẩn què vào đoạn văn giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp đảng ... Nhã Trúc là người đánh 2 chữ đó ở hàng trên, Kim Quyên là người chép thêm 2 chữ đó xuống hàng dưới và đồng thời in đậm, làm to chữ lên để dễ chú ý xoá đi khi in ra. Khi văn bản chuyển cho Hồng đánh tiếp và sau đó bổ sung số liệu, trước khi trình cho lãnh đạo xem xét, chỉnh, sửa, Hồng trực tiếp đưa cho Nhã Trúc in ra, trong lần đầu thì phát hiện có 2 chữ quẩn què, theo trình bày của Kim Quyên chúng tôi (Hồng, Quyên, Trúc) đã kịp thời xoá đi. Vì vậy, khi trình cho lãnh đạo chỉnh, sửa văn bản thì không còn có 2 chữ đó nữa.

Kết quả thẩm tra xác minh có đủ cơ sở khẳng định Kim Quyên chỉ đánh văn bản khoảng 4-5 trang đầu, 2 chữ quẩn què trong trang 4-5 trước đó đã được xoá và thực tế không còn trên văn bản khi trình lãnh đạo cơ quan xem xét chỉnh, sửa, mặt khác trong lần chỉnh, sửa văn bản cuối cùng ngày 16/12/2005 Quyên không tham gia chỉnh, sửa và cũng không có mặt ở cơ quan. Do vậy, chưa đủ cơ sở xác định Kim Quyên có liên quan sai phạm, thiếu sót, khuyết điểm đối với văn bản được hoàn thành trong ngày 16/12/2005. Tuy nhiên, cần nghiêm khắc phê bình rút kinh nghiệm về quan điểm nhận thức, thái độ không nghiêm túc trong thực hiện công việc, một văn bản nghiêm túc báo cáo về trên của cơ quan Hội cấp Tỉnh lại đánh vào những từ ngữ thiếu văn hoá vào đó, cho dù đó là hành vi “đùa giỡn” như trình bày hoặc đó là sự biểu hiện những tâm trạng, những bức xúc có liên quan đến bản thân trong công tác kết nạp đảng viên mới, công tác kiện toàn củng cố tổ chức của cơ quan cũng đều là hành động, việc làm sai trái không thể chấp nhận được. Sau khi sai phạm lúc đầu còng quanh co, che dấu thiếu sót. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét từ lời khai của Kim Quyên đã thuận lợi nhất định cho tổ công tác trong việc củng cố các chứng cứ, liên kết lại các sự

việc, các mối quan hệ để đánh giá một cách khách quan, cơ bản hơn về bản chất của vấn đề sai phạm của 2 chữ quẩn què trong văn bản của Hội Phụ Nữ Tỉnh.

2.2/ Đối với Nguyễn Thị Hồng.

Sau khi phát hiện văn bản có 2 chữ quẩn què tối ngày 16/12/2005 đ/c Oanh Chánh văn phòng Hội Phụ Nữ Tỉnh điện cho đ/c Hồng và nói nội dung sai sót trong văn bản ở trang 8, thì lúc đó Hồng cho biết chỉ đánh văn bản đến trang 4 thì đến ngày nghỉ phép nên giao lại. Sáng hôm sau khi Oanh vào cơ quan tiếp tục hỏi Hồng một lần nữa thì Hồng vẫn nói như vậy, Oanh tin như vậy nên không hỏi nữa.

Nhưng sau đó khi tường trình trong cuộc họp tại cơ quan Hội Phụ Nữ Tỉnh và trong 2 bảng tường trình làm việc với tổ công tác, thì Hồng lại xác định là người trực tiếp đánh tiếp phần văn bản còn lại trong đĩa A do Kim Quyên đánh chưa xong, đ/c Yên là người chuyển sang và Hồng tiếp tục đánh hoàn thành văn bản phần còn lại nhưng chưa dò, sửa thì Hồng nghỉ phép.

Tuy nhiên, theo tường trình của đ/c Yên thì Sau khi Hồng đánh xong lần đầu đúng là Hồng nghỉ phép, nhưng khoảng 2-3 ngày sau khi đ/c Thủ chánh, sửa văn bản và bộ phận tổ chức đ/c Yên, đ/c Bé bổ sung số liệu trong báo cáo thì chính đ/c Yên đưa cho Hồng thực hiện chỉnh, sửa văn bản. Trong quá trình làm việc với Tổ công tác lúc đầu đ/c Hồng khẳng định là chỉ tham gia đánh hoàn chỉnh phần văn bản viết tay chứ không có tham gia chỉnh, sửa văn bản, nhưng khi đưa ra chứng cứ theo trình bày của đ/c Yên thì lúc đó lại nói lâu quá bẩn thân “không nhớ” có tham gia chỉnh, sửa văn bản hay không.

Từ những sự việc trên cho thấy các lần tường trình của đ/c Hồng không nhất quán, các vấn đề trình bày có mâu thuẫn với nhau, trước nói khác nhưng sau đó lại nói khác, những gì chứng cứ rõ ràng không thể chối cãi được, thì trước đó nói là “không có” nhưng sau đó lại nói là “không nhớ”.

Liên kết các sự việc đó lại với nhau, mặc dù Hồng trình bày là không biết trong văn bản có 2 chữ quẩn què trước ngày 16/12/2005. Nhưng có cơ sở xác định cho thấy tường trình của Kim Quyên là khá phù hợp với thực tế diễn ra trong quá trình xuất hiện 2 chữ sai trái trong văn bản của Hội Phụ Nữ Tỉnh, nhưng phần trên đã đề cập, thì ngoài Nhã Trúc, Quyên thì còn có Hồng biết sự việc trên. Vì vậy, Hồng cố tình lẩn tránh lúc thì “không có”, lúc thì “không nhớ” có tham gia chỉnh, sửa văn bản, đây có phải là nguyên nhân để nhầm né trách nhiệm là người có liên quan, biết sự việc sai trái của 2 chữ sai phạm trong văn bản báo cáo của Hội Phụ Nữ Tỉnh.

Kết quả thẩm tra xác minh cho thấy, Hồng là người đánh hoàn chỉnh văn bản và sau đó có tham gia chỉnh, sửa văn bản lần đầu, trong những lần này các văn bản trình lãnh đạo xem xét chỉnh, sửa đều không có 2 chữ sai trái, mặt khác trong lần chỉnh, sửa cuối cùng đ/c Hồng không có mặt tại cơ quan và cũng không có tham gia chỉnh, sửa. Vì vậy, chưa đủ chứng cứ để xác định là người có liên quan đến thiếu sót, khuyết điểm đối với văn bản có sai sót trong ngày 16/12/2005. Tuy nhiên, là một cán bộ, đảng viên nhưng đ/c Hồng thể hiện bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, khi nghe sự việc sai trái có liên quan đến trách nhiệm của bản thân sợ trách nhiệm, tìm cách né tránh, không trung thực trong trình bày đúng nội dung diễn biến của sự việc, làm cho quá trình giải quyết vụ việc kéo dài. Đề nghị kiểm điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm trong giải quyết sai phạm của văn bản ngày 16/12/2005.

2.3/ Đối với Trần Thị Nhã Trúc.

Trong cuộc họp tại cơ quan Hội Phụ Nữ Tỉnh và 2 lần làm việc đầu tiên đều quanh co né tránh, viện dẫn các lý do như: không hiểu nghĩa 2 chữ quần què; đổ lỗi do chương trình của máy vi tính có sai sót nên đánh chữ này, nó chạy ra chữ khác; không có tham gia chỉnh, sửa toàn bộ văn bản từ đầu đến cuối, mà chỉ thực hiện chỉnh, sửa phần cuối cùng của văn bản và in ra; không có đánh 2 chữ quần què vào văn bản...

Qua quá trình làm việc, tổ công tác đã phân tích những điểm bất hợp lý và đưa những chứng cứ để đấu tranh, từng bước Nhã Trúc nhận hiểu nghĩa của 2 chữ quần què, không phải do lỗi của máy tính và cuối cùng đến lần thứ 3 làm việc mới trình bày “ trước đây tôi có trình bày là tôi không nhớ có tham gia chỉnh sửa hay không. Nhưng nay đ/c Yên và Oanh có xác nhận là tôi có tham gia chỉnh sửa và đây là lần chỉnh, sửa văn bản cuối cùng. Tôi tin vào đó và nhận rằng mình là người chỉnh, sửa văn bản cuối cùng ” Và đồng thời còn xác nhận trong quá trình chỉnh, sửa chỉ có một mình Nhã Trúc trong phòng vi tính.

Riêng đối với từ quần què trong văn bản báo cáo nếu như trước đây Nhã Trúc cho rằng “không hiểu nghĩa” của 2 chữ trên và khẳng định “không có” đánh 2 chữ trên, thì trong lần làm việc lần thứ 3 qua phân tích và đưa các chứng cứ của tổ công tác thì chuyển qua cho rằng “ Tôi “không nhớ” là mình có cùng với đ/c Quyên đánh 2 chữ quần què in đậm trong ngoặc như trong văn bản hay không.

Từ các chứng cứ thu thập được trong quá trình thẩm tra xác minh có đủ cơ sở kết luận cho thấy đ/c Trần Thị Nhã Trúc trong quá trình chỉnh, sửa và in văn bản “Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng và phát triển tổ chức

hội vững mạnh năm 2005” của Hội Phụ Nữ Tỉnh đã có thiếu sót, khuyết điểm ngay trong giai đoạn trước khi hoàn thành văn bản đã có lúc đánh 2 chữ quẩn què vào trong văn bản như theo phần trình bày của Kim Quyên ở phần trên, ngoài ra trong lần chỉnh, sửa văn bản lần cuối cùng là người trực tiếp thực hiện, trong khi văn bản cũ được chỉnh, sửa không có 2 chữ quẩn què, thì văn bản khi được chỉnh, sửa lại xuất hiện 2 chữ (quần què) được in đậm ở cuối dòng thứ 5 trang 8 của văn bản. Do vậy, phải là người chịu trách nhiệm chính trong sai sót của văn bản trên. Sau khi xảy ra sai sót, thể hiện thái độ không trung thực, không nhận thấy sai lầm khuyết điểm của mình, thiếu tự giác, thiếu thành khẩn đối với thiếu sót của bản thân, trong quá trình làm việc quanh co, né tránh trách nhiệm, chỉ khi nào không thể chối cãi trước các sự thật khách quan thì, một là nhận một cách “gắn gượng” hoặc là cho “không nhớ” để chối cãi hoặc hòng làm giảm nhẹ trách nhiệm của bản thân. Đề nghị Hội Phụ Nữ Tỉnh đưa ra kiểm điểm tại cơ quan và có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp, tuỳ theo thái độ thành khẩn, hoặc không thành khẩn nhận thấy thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình kiểm điểm.

III/ NHÂN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Văn bản Báo cáo của Hội Phụ Nữ Tỉnh gửi về Trung Ương Hội mà lại có 2 chữ quẩn què trong báo cáo là không thể chấp nhận, cũng may là sai sót đó đã được phát hiện kịp thời và xoá đi trước gởi về trên. Tuy nhiên, sự tác động và hậu quả của nó cũng ảnh hưởng sâu sắc, tạo tâm trạng lây lan không tốt trong bầu không khí tập thể của Hội Phụ Nữ Tỉnh, ảnh hưởng, tác hại của nó không thể trong một thời gian ngắn có thể khắc phục được sự ngờ vực, nghi kỵ lẫn nhau, thậm chí trong quá trình giải quyết nội dung của sai phạm dẫn đến sự phân hoá, chia tách giữa các bộ phận và các cá nhân trong nội bộ cơ quan, đây là điều khó có thể trách khỏi. Do vậy, đề nghị Thường trực Hội Phụ Nữ Tỉnh phải đặc biệt quan tâm để từng bước thiết lập, củng cố các mối quan hệ, xây dựng sự đoàn kết nhất trí trong cơ quan.

Kết quả của quá trình thẩm tra xác minh có đủ cơ sở để khẳng định bản chất của việc làm sai phạm trong văn bản không phải xuất phát từ động cơ, mục đích, hành vi có ý thức phá hoại tổ chức; cũng không phải xuất phát từ việc làm có ý thức cố tình gây rối, tạo sự chia rẽ mất đoàn kết trong nội bộ hoặc nhằm mục đích giải quyết những bất đồng trước đây như dư luận đặt ra. Theo chúng tôi, đây là sự thể hiện tâm trạng không bằng lòng, bức xúc của một số người về quyền lợi cá nhân chưa được giải quyết đúng theo mong mỏi của bản thân, nên thể hiện sự phản kháng của mình không thông qua cách phản ảnh, đề xuất trực

tiếp với lãnh đạo, chi uỷ chi bộ, mà bày tỏ sự không đồng tình của mình một cách gián tiếp thông qua hành vi bộc lộ tư tưởng “đùa giỡn” một cách vô ý thức, không nghĩ đến hậu quả trong quá trình đánh văn bản. Từ những sai phạm trên cho thấy dù xuất phát từ động cơ, mục đích như thế nào, đây cũng là bài học cần phải rút kinh nghiệm trong việc phân công, bố trí công việc nói chung trong cơ quan Hội Phụ Nữ Tỉnh, cũng như trong đánh một văn bản không dài, chỉ trong khoảng từ 10 đến 11 trang lại phân công đến 3 người tham gia, đến khi có phát sinh sai phạm, lại không xác định được trách nhiệm chính thuộc về ai.

IV/ KIẾN NGHI:

1/ Nhanh chóng cống kiết toàn các bộ phận trực thuộc của Hội, bố trí các chức danh hợp lý, đúng quy định, có quy chế làm việc cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế đã đề ra, đề cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân, của từng phòng, ban trong quá trình phối hợp, hỗ trợ thực hiện công việc chung của cơ quan.

2/ Tăng cường tự trách nhiệm đối công việc của từng cá nhân trên cương vị công tác được giao, nhưng đồng thời có cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động, kết quả, chất lượng thực hiện công việc của cá nhân, việc chấp hành ngày, giờ công. Làm cơ sở cho việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên trong nội bộ cơ quan được chính xác đúng thực chất.

3/ Sau khi kiểm điểm, giải quyết, xử lý vụ việc nêu trên, đề nghị Hội Phụ Nữ Tỉnh thông báo kết quả bằng văn bản cho ĐUKCQ biết.

Nơi nhận :

- TT HPN tỉnh.
- ĐUKCQ.
- Phòng PA 25
- Lưu BTC&BVCTNBĐUKCQ

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC&BVCTNB



TRẦN VĂN BẠCH